

DỰ THẢO
PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT
ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN XÂY DỰNG MỚI ĐH08 (ĐẠI LỘ THẮNG LONG - ĐH10 - TL 420 BÌNH YÊN)
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THẠCH THẮT, TP HÀ NỘI

(Kèm theo Thông báo số: **06**.../TB-BQLDA ngày **21.01**/2026 của Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng xã Thạch Thắt)

I. HỌ VÀ TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN BỊ THU HỒI:

ĐỖ VĂN THỤ

Số định danh cá nhân: 001067009035 Số điện thoại: 0986514298

Hộ khẩu thường trú: Thôn Kim Trung, xã Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội

Nơi ở hiện nay: Thôn Kim Trung, xã Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội

Địa chỉ thu hồi đất: xã Thạch Thắt

Các thành viên có chung quyền sử dụng đất và khẩu phát sinh

1. Đỗ Văn Thụ - 1967

2. Lê Thị Vy - 1975

3. Đỗ Thị Thu Uyên - 2001

4. Đỗ Huy Hoàng - 2011

Căn cứ Biên bản số: **04 /BB-TCT** Ngày **29/5/2025**

Giấy xác nhận số: 1/GXN-UBND ngày 10/01/2026 của UBND xã Thạch Thắt

Diện tích trong chỉ giới GPMB: **538,7** m²

Tờ 4 thửa 16 Bản đồ GPMB của dự án được xác lập ngày 04/4/2025

Nguồn gốc, thời gian sử dụng đất: Đất giao theo Nghị định 64 NĐ/CP cho hộ ông Đỗ Văn Thụ, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2016. Hộ sử dụng ổn định từ 15/10/1993 đến nay, không tranh chấp. Hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp"

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB:

1. HỖ TRỢ VỀ ĐẤT:

Mã	Nội dung hạng mục	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh (k=1)	Thành tiền (đồng)
1	TỔNG DIỆN TÍCH THU HỒI:	538,70			
1.2	Đất sản xuất nông nghiệp				
	+ Đất trồng lúa	538,70	155.000	1,00	83.498.500
	Tổng tiền bồi thường về đất (1-2)				83.498.500

B	CÂY, HOA MÀU						8.721.840
	<i>B1. Số lượng cây trồng đúng mật độ quy định được bồi thường 100% đơn giá.</i>						-
I	CÂY ĂN QUẢ						
1	Mít		23	23			
1.4	6cm ≤ ĐK thân < 10cm, 2,5m ≤ cao < 3,5m	cây	3	3	217.600	80%	522.240
1.5	10cm ≤ ĐK thân < 15cm, cao ≥ 3,5m	cây	15	15	435.200	80%	5.222.400
1.6	15cm ≤ ĐK thân < 20cm, cao ≥ 3,5m	cây	5	5	707.300	80%	2.829.200
24	Ổi		2	2			-
24.4	5cm ≤ ĐK thân < 10cm, 1m ≤ cao < 1,5m	cây	2	2	92.500	80%	148.000
	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ tài sản:						8.721.840

3. CÁC KHOẢN HỖ TRỢ KHÁC:

Mã	Khoản bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền
2	Hỗ trợ ổn định đời sống	-			
	Hộ bị thu hồi từ 30% đến 70% diện tích đất NN đang sử dụng (hỗ trợ 6 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở)	nhân khẩu	4,0	2.988.000	11.952.000
4	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm	-			
	- Đối với đất trồng cây hàng năm (5lần x155.000đ/m ² =775.000đồng)	m ²	538,7	775.000	417.492.500
6	Thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng	-			
	Đối với đất sản xuất nông nghiệp có đủ điều kiện được bồi thường (không quá 10.000.000 đồng/người sử dụng đất)	m ²	538,7	10.000	5.387.000
	Tổng tiền hỗ trợ:				434.831.500

5. TỔNG TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB (làm tròn): (1)+(2)+(3):

527.052.000 đồng

Bằng chữ: Năm trăm hai mươi bảy triệu, không trăm năm mươi hai ngàn đồng chẵn./.

Phương án này thay thế phương án tại Thông báo số 04/TB-BQLDA ngày 14/01/2026 của Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Thạch Thất.

DỰ THẢO
PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT
ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN XÂY DỰNG MỚI ĐH08 (ĐẠI LỘ THĂNG LONG - ĐH10 - TL 420 BÌNH YÊN)
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THẠCH THẮT, TP HÀ NỘI

(Kèm theo Thông báo số: **06**.../TB-BQLDA ngày **21**.../.../2026 của Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng xã Thạch Thát)

I. HỌ VÀ TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN BỊ THU HỒI: NGUYỄN THỊ ĐÀO

Số định danh cá nhân: **001152001303** Số điện thoại: **0988613067**

Hộ khẩu thường trú: Thôn 84, xã Thạch Thát, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Thôn 84, xã Thạch Thát, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ thu hồi đất: xã Thạch Thát

Các thành viên có chung quyền sử dụng đất và khẩu phát sinh

1. Nguyễn Thị Đào - 1952

2. Lê Thị Nhung - 1986

3. Lê Văn Sâm - 1988

4. Lê Văn Sơn - 1956

Căn cứ Biên bản số: **21 /BB-TCT** Ngày **29/5/2025**

Giấy xác nhận số: 1/GXN-UBND ngày 10/01/2026 của UBND xã Thạch Thát

Diện tích trong chỉ giới GPMB: **721,3** m²

Tờ **3** Thửa **25+27+2** **9+30+31** **+33+35** Bản đồ GPMB của dự án được xác lập ngày 04/4/2025

Nguồn gốc, thời gian sử dụng đất: Đất giao theo Nghị định 64 ND/CP cho hộ bà Nguyễn Thị Đào, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2016. Hộ sử dụng ổn định từ 15/10/1993 đến nay không tranh chấp. Hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp"

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB:

1. HỖ TRỢ VỀ ĐẤT:

Mã	Nội dung hạng mục	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh (k=1)	Thành tiền (đồng)
1	TỔNG DIỆN TÍCH THU HỒI:	721,30			
1.2	Đất sản xuất nông nghiệp				
	+ Đất trồng lúa	721,30	155.000	1,00	111.801.500
	Tổng tiền bồi thường về đất (1-2)				111.801.500

B	CÂY, HOA MÀU					9.352.110	
B1. Số lượng cây trồng đúng mật độ quy định được bồi thường 100% đơn giá.							
I	CÂY ẨM QUẢ: Cây trồng ở thửa 32						
1	Mít	10	10				
1.4	6cm ≤ ĐK thân < 10cm, 2,5m ≤ cao < 3,5m	cây	1	1	217.600	50%	108.800
1.5	10cm ≤ ĐK thân < 15cm, cao ≥ 3,5m	cây	9	9	435.200	50%	1.958.400
5	Xoài	1	1				
5.4	5cm ≤ ĐK thân < 10cm, 2m < cao ≤ 3m	cây	1	1	173.700	50%	86.850
24	Ôi	4	4				
24.4	5cm ≤ ĐK thân < 10cm, 1m ≤ cao < 1,5m	cây	4	4	92.500	50%	185.000
VI	CÂY LƯƠNG THỰC VÀ HOA MÀU						
a	Cây lương thực						
1	Lúa						
1.2	Lúa nếp	m ²	643,4	643,4	10.900	100%	7.013.060
	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ tài sản:					9.352.110	

3. CÁC KHOẢN HỖ TRỢ KHÁC:

Mã	Khoản bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền
2	Hỗ trợ ổn định đời sống	-	3,0		
	Hộ bị thu hồi từ 30% đến 70% diện tích đất NN đang sử dụng (hỗ trợ 6 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở)	nhân khẩu	3,0	2.988.000	8.964.000
4	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm	-			
	- Đối với đất trồng cây hàng năm (5lần x155.000đ/m ² =775.000đồng)	m ²	721,3	775.000	559.007.500
6	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	-			
	Đối với đất sản xuất nông nghiệp có đủ điều kiện được bồi thường (không quá 10.000.000 đồng/người sử dụng đất)	m ²	721,3	10.000	7.213.000
Tổng tiền hỗ trợ:					575.184.500

5. TỔNG TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB (làm tròn): (1)+(2)+(3):**696.338.000 đồng****Bằng chữ: Sáu trăm chín mươi sáu triệu, ba trăm ba mươi tám ngàn đồng chẵn./.**

Phương án này thay thế phương án tại Thông báo số 04/TB-BQLDA ngày 14/01/2026 của Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Thạch Thất.

DỰ THẢO
PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT
ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN XÂY DỰNG MỚI ĐH08 (ĐẠI LỘ THẮNG LONG - ĐH10 - TL 420 BÌNH YÊN)
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THẠCH THẮT, TP HÀ NỘI

(Kèm theo Thông báo số: **06**.../TB-BQLDA ngày **21**.../01/2026 của Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng xã Thạch Thát)

I. HỌ VÀ TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN BỊ THU HỒI: LÊ VĂN THẮNG

Số định danh cá nhân: **001061029410** Số điện thoại: **0397272201**

Hộ khẩu thường trú: Thôn Kim Trung, xã Thạch Thát, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Thôn Kim Trung, xã Thạch Thát, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ thu hồi đất: xã Thạch Thát

Các thành viên có chung quyền sử dụng đất và khẩu phát sinh

- | | |
|---------------------------|---------------------------|
| 1. Lê Văn Thắng - 1961 | 7. Lê Thị Phong - 1993 |
| 2. Nguyễn Thị Hằng - 1967 | 8. Trịnh Thị Nhung - 1995 |
| 3. Lê Văn Loan - 1930 | 9. Lê Thu Uyên - 2019 |
| 4. Nguyễn Thị Xuân - 1930 | 10. Lê Đức Anh - 2023 |
| 5. Lê Thị Hương - 1989 | |
| 6. Lê Thị Thúy - 1991 | |

Căn cứ Biên bản số: **18 /BB-TCT** Ngày **29/5/2025**

Giấy xác nhận số: 1/GXN-UBND ngày 10/01/2026 của UBND xã Thạch Thát

Diện tích trong chỉ giới GPMB: **35,7** m²

Tờ **2** Thửa **25+24+2** / **2** Bản đồ GPMB của dự án được xác lập ngày 04/4/2025

Nguồn gốc, thời gian sử dụng đất: Đất giao theo Nghị định 64 NĐ/CP cho hộ ông Lê Văn Thắng, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2016. Hộ sử dụng ổn định từ 15/10/1993 đến nay, không tranh chấp. Hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp"

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB:

1. HỖ TRỢ VỀ ĐẤT:

Mã	Nội dung hạng mục	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh (k=1)	Thành tiền (đồng)
1	TỔNG DIỆN TÍCH THU HỒI:	35,70			
1.2	Đất sản xuất nông nghiệp				
	+ Đất trồng lúa	35,70	155.000	1,00	5.533.500
	Tổng tiền bồi thường về đất (1-2)				5.533.500

B	CÂY, HOA MÀU					2.294.320	
B1. Số lượng cây trồng đúng mật độ quy định được bồi thường 100% đơn giá.							
I	CÂY ĂN QUẢ						
1	Mít		10	10			
1.3	3cm ≤ ĐK thân < 6cm, 1,5m ≤ cao < 2,5m	cây	3	3	87.000	80%	208.800
1.4	6cm ≤ ĐK thân < 10cm, 2,5m ≤ cao < 3,5m	cây	5	5	217.600	80%	870.400
1.5	10cm ≤ ĐK thân < 15cm, cao ≥ 3,5m	cây	2	2	435.200	80%	696.320
7	Bưởi, Phật thủ		2	2			-
7.5	10cm ≤ ĐK thân < 15cm, 3m < cao ≤ 4m	cây	2	2	248.100	80%	396.960
24	Ôi		1	1			-
24.5	10cm ≤ ĐK thân < 20cm, 1,5m ≤ cao < 2m	cây	1	1	152.300	80%	121.840
	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ tài sản:						2.294.320

3. CÁC KHOẢN HỖ TRỢ KHÁC:

Mã	Khoản bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền
2	Hỗ trợ ổn định đời sống	-	-		
	Hộ bị thu hồi dưới 30% diện tích đất NN đang sử dụng	nhân khẩu	10,0	1.494.000	14.940.000
4	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm	-			
	- Đối với đất trồng cây hàng năm (5lần x155.000đ/m ² =775.000đồng)	m ²	35,7	775.000	27.667.500
6	Thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng	-			
	Đối với đất sản xuất nông nghiệp có đủ điều kiện được bồi thường (không quá 10.000.000 đồng/người sử dụng đất)	m ²	35,7	10.000	357.000
	Tổng tiền hỗ trợ:				42.964.500

5. TỔNG TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB (làm tròn): (1)+(2)+(3):**50.792.000 đồng****Bằng chữ: Năm mươi triệu, bảy trăm chín mươi hai ngàn đồng chẵn./.**

Phương án này thay thế phương án tại Thông báo số 04/TB-BQLDA ngày 14/01/2026 của Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Thạch Thất.

DỰ THẢO
PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT
ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN XÂY DỰNG MỚI ĐH08 (ĐẠI LỘ THĂNG LONG - ĐH10 - TL 420 BÌNH YÊN)
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THẠCH THẮT, TP HÀ NỘI

(Kèm theo Thông báo số: **06**.../TB-BQLDA ngày **21**.../01/2026 của Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng xã Thạch Thát)

I. HỌ VÀ TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN BỊ THU HỒI:

LÊ VĂN SÙNG

Số định danh cá nhân: **001062043851** Số điện thoại: **0976726100**
Hộ khẩu thường trú: Thôn Kim Trung, xã Thạch Thát, thành phố Hà Nội.
Nơi ở hiện nay: Thôn Kim Trung, xã Thạch Thát, thành phố Hà Nội.
Địa chỉ thu hồi đất: xã Thạch Thát

Các thành viên có chung quyền sử dụng đất và khẩu phát sinh

- | | |
|-------------------------|-------------------------|
| 1. Lê Văn Sùng - 1962 | 7. Đỗ Thị Thương - 1994 |
| 2. Cán Thị Hợi - 1962 | 8. Lê Bảo San - 2023 |
| 3. Lê Bá Hiệp - 1986 | 9. Lê Bảo Sang - 2019 |
| 4. Lê Thị Giang - 1988 | |
| 5. Lê Thị Phượng - 1993 | |
| 6. Lê Bá Quyền - 1994 | |

Căn cứ Biên bản số: **07 /BB-TCT** Ngày **29/5/2025**

Giấy xác nhận số: 1/GXN-UBND ngày 10/01/2026 của UBND xã Thạch Thát

Diện tích trong chỉ giới GPMB: **95,4** m²

Tờ **2** Thửa **2** Bản đồ GPMB của dự án được xác lập ngày 04/4/2025

Nguồn gốc, thời gian sử dụng đất: Đất giao theo Nghị định 64 NĐ/CP cho hộ ông Lê Văn Sùng, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2000, Hộ sử dụng ổn định từ 15/10/1993 đến nay, không tranh chấp. Hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp"

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB:

1. HỖ TRỢ VỀ ĐẤT:

Mã	Nội dung hạng mục	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh (k=1)	Thành tiền (đồng)
1	TỔNG DIỆN TÍCH THU HỒI:	95,40			
1.2	Đất sản xuất nông nghiệp				
	+ Đất trồng lúa	95,40	155.000	1,00	14.787.000
	Tổng tiền bồi thường về đất (1-2)				14.787.000

B	CÂY, HOA MÀU						2.022.500
BI.	Số lượng cây trồng đúng mật độ quy định được bồi thường 100% đơn giá.						-
I	CÂY ĂN QUẢ						
1	Mít		2	2			
1.4	6cm ≤ ĐK thân < 10cm, 2,5m ≤ cao < 3,5m	cây	2	2	217.600	50%	217.600
III	CÂY LÁY GỖ						-
1	Bạch đàn, Keo, Thông, Phi Lao		31	31			-
1.5	15cm ≤ ĐK thân < 20cm	cây	10	10	87.000	50%	435.000
1.6	20cm ≤ ĐK thân < 25cm	cây	14	14	130.400	50%	912.800
1.8	ĐK thân ≥ 30cm	cây	7	7	130.600	50%	457.100
	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ tài sản:						2.022.500

3. CÁC KHOẢN HỖ TRỢ KHÁC:

Mã	Khoản bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền
2	Hỗ trợ ổn định đời sống	-	-		
	Hộ bị thu hồi dưới 30% diện tích đất NN đang sử dụng	nhân khẩu	9,0	1.494.000	13.446.000
4	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm	-			
	- Đối với đất trồng cây hàng năm (5lần x155.000đ/m ² =775.000đồng)	m ²	95,4	775.000	73.935.000
6	Thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng	-			
	Đối với đất sản xuất nông nghiệp có đủ điều kiện được bồi thường (không quá 10.000.000 đồng/người sử dụng đất)	m ²	95,4	10.000	954.000
	Tổng tiền hỗ trợ:				88.335.000

5. TỔNG TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB (làm tròn): (1)+(2)+(3):**105.145.000 đồng****Bằng chữ: Một trăm lẻ năm triệu, một trăm bốn mươi lăm ngàn đồng chẵn./.**

Phương án này thay thế phương án tại Thông báo số 04/TB-BQLDA ngày 14/01/2026 của Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Thạch Thất.

DỰ THẢO
PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT
ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN XÂY DỰNG MỚI ĐH08 (ĐẠI LỘ THẮNG LONG - ĐH10 - TL 420 BÌNH YÊN)
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THẠCH THẮT, TP HÀ NỘI

(Kèm theo Thông báo số: **06**.../TB-BQLDA ngày **21**.../01/2026 của Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng xã Thạch Thát)

I. HỌ VÀ TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN BỊ THU HỒI:

ĐỖ THỊ LUYẾN

Số định danh cá nhân: **001163045001** Số điện thoại: **0914076486**

Hộ khẩu thường trú: Thôn Kim Trung, xã Thạch Thát, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Thôn Kim Trung, xã Thạch Thát, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ thu hồi đất: xã Thạch Thát

Các thành viên có chung quyền sử dụng đất và khẩu phát sinh

1. Đỗ Thị Luyến - 1963
2. Đỗ Văn Quyền - 1986
3. Nguyễn Thị Hương - 1989
4. Đỗ Trung Kiên - 2016
5. Đỗ Gia Huy - 2014

Căn cứ Biên bản số: **09 /BB-TCT** Ngày **29/5/2025**

Giấy xác nhận số: 1/GXN-UBND ngày 10/01/2026 của UBND xã Thạch Thát

Diện tích trong chỉ giới GPMB: **111,0** m²

Tờ **4** Thửa **20** Bản đồ GPMB của dự án được xác lập ngày 04/4/2025

Nguồn gốc, thời gian sử dụng đất: Đất giao theo Nghị định 64 NĐ/CP cho hộ bà Đỗ Thị Luyến, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hộ sử dụng ổn định từ 15/10/1993 đến nay, không tranh chấp. Hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp"

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB:

1. HỖ TRỢ VỀ ĐẤT:

Mã	Nội dung hạng mục	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh (k=1)	Thành tiền (đồng)
1	TỔNG DIỆN TÍCH THU HỒI:	111,00			
1.2	Đất sản xuất nông nghiệp				
	+ Đất trồng lúa	111,00	155.000	1,00	17.205.000
	Tổng tiền bồi thường về đất (1-2)				17.205.000

B	CÂY, HOA MÀU					5.902.720	
<i>B1. Số lượng cây trồng đúng mật độ quy định được bồi thường 100% đơn giá.</i>							
I	CÂY ĂN QUẢ						
1	Mít	10	10				
1.5	10cm ≤ ĐK thân < 15cm, cao ≥ 3,5m	cây	10	10	435.200	80%	3.481.600
7	Bưởi, Phật thủ	6	6				
7.6	15cm ≤ ĐK thân < 20cm, 4m < cao ≤ 6m	cây	4	4	446.500	80%	1.428.800
7.7	ĐK thân ≥ 20cm, cao > 6m	cây	2	2	620.200	80%	992.320
	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ tài sản:					5.902.720	

3. CÁC KHOẢN HỖ TRỢ KHÁC:

Mã	Khoản bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền
2	Hỗ trợ ổn định đời sống	-	-		
	Hộ bị thu hồi dưới 30% diện tích đất NN đang sử dụng	nhân khẩu	5,0	1.494.000	7.470.000
4	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm	-			
	- Đối với đất trồng cây hàng năm (5lần x 155.000đ/m ² = 775.000đồng)	m ²	111,0	775.000	86.025.000
6	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	-			
	Đối với đất sản xuất nông nghiệp có đủ điều kiện được bồi thường (không quá 10.000.000 đồng/người sử dụng đất)	m ²	111,0	10.000	1.110.000
	Tổng tiền hỗ trợ:				94.605.000

5. TỔNG TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB (làm tròn): (1)+(2)+(3):**117.713.000 đồng****Bằng chữ: Một trăm mười bảy triệu, bảy trăm mười ba ngàn đồng chẵn./.**

Phương án này thay thế phương án tại Thông báo số 04/TB-BQLDA ngày 14/01/2026 của Ban QLDA đầu tư - hạ tầng xã Thạch Thất.